

Số: 210/2026/QĐ-TA

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
ĐƯA ĐI CAI NGHIỆN BẮT BUỘC

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

** Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:*

1. *Thẩm phán – chủ tọa phiên họp :* Bà **Nguyễn Thị Hồng Thắm**
2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Vũ Linh Chi**, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội.

Ngày 10 tháng 7 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc hồ sơ thụ lý số 204/2026/XLHC ngày 01 tháng 7 năm 2026; theo Quyết định mở phiên họp số 204/QĐ-TA ngày 03 tháng 7 năm 2026 đối với:

Họ tên: **Trương Văn D** - sinh năm 1993; Số CCCD 037093003918

Nơi thường trú: **Xóm F, xã K, tỉnh Ninh Bình**; Nơi ở hiện tại: Lang thang không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Bố: **Trương Văn C**; Mẹ: **Phạm Thị N**; Tiền án: không; Tiền sự: **Trương Văn D** là đối tượng đang trong diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương theo Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của **UBND xã I**, tỉnh Quảng Ngãi.

Hiện đang bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 – thành phố Hà Nội; Địa chỉ: **Xã Y, thành phố Hà Nội**. (**Trương Văn D** xin vắng mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội:* Ông Dương Quốc Hoàng - Kiểm sát viên.

2. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Nguyễn Hoàng A** – Phó trưởng **Công an phường L**, thành phố Hà Nội. (Theo Quyết định giao quyền số 474/QĐ-GQ ngày 31/12/2025 của Trưởng **Công an phường L**, thành phố Hà Nội).

NHẬN THẤY

1. Đối tượng **Trương Văn D** bị **Công an phường L**, thành phố Hà Nội đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 ngày 20/4/2026 **Trương Văn D** – sinh năm 1993; nơi ĐKTT: **Xóm F, xã K, tỉnh Ninh Bình** đang đi lang thang một mình tại địa bàn **tổ dân phố A phường L, thành phố Hà Nội** thì bị tổ công tác **Công an phường L** kiểm tra hành chính. Tại thời điểm kiểm tra **Trương Văn D** không xuất trình được giấy tờ tùy thân và

có biểu hiện mắc nghiện ma túy nên Công an phường L đưa về trụ sở làm việc. Tại Công an phường D được xét nghiệm chất ma túy có trong nước tiểu. Kết quả Trương Văn D dương tính với ma túy trong cơ thể.

Công an phường L đã tiến hành xác minh nhân thân của Trương Văn D, thể hiện: Đối tượng Trương Văn D có lai lịch như trên có HKTT tại địa chỉ Xóm F, xã K, tỉnh Ninh Bình, đối tượng đang trong diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương theo Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của UBND xã I, tỉnh Quảng Ngãi. Trương Văn D không thuộc diện quản lý sau cai, không thuộc diện quản lý người điều trị methadone theo Điều 256a Bộ luật Hình sự. Đối tượng D hiện đi đâu không rõ địa chỉ.

Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 - thành phố Hà Nội đối với Trương Văn D, kết quả: Trương Văn D nghiện ma túy Methamphetamine.

Ngày 26/4/2026 Công an phường L, thành phố Hà Nội có công văn số 34/ĐN-CNBB gửi Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội về việc đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Trương Văn D kèm theo hồ sơ đề nghị.

2. Tại phiên họp:

2.1. Đại diện cơ quan đề nghị Công an phường L, thành phố Hà Nội trình bày:

Căn cứ vào vào Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2025), Nghị định 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính Phủ; Luật phòng chống ma túy năm 2025; hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc, thể hiện Trương Văn D là người nghiện ma túy Methamphetamine từ năm 2019 đến nay vẫn lệ thuộc vào ma túy. Công an phường L giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Nội áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Trương Văn D.

2.2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hà Nội phát biểu ý kiến:

Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc của Công an phường L, thành phố Hà Nội lập đảm bảo đúng thời hiệu, hồ sơ đầy đủ tài liệu, chứng cứ quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 103 của Luật xử phạt vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2025). Các văn bản tổ tụng hành chính sau khi được ban hành đều được giao cho người bị đề nghị để họ thực hiện các quyền của mình theo quy định.

Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp đúng thời hạn quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2025). Thành phần phiên họp đúng quy định và phù hợp với quyết định mở phiên họp. Thẩm phán thực hiện đầy đủ các bước tiến hành phiên họp.

Căn cứ Điều 8, Điều 9, Điều 17, Điều 18, Điều 21, Điều 23 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Điều 95 và 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi bổ sung năm 2025); Điều 29, Điều 31, Điều 35 Luật phòng chống ma túy năm 2025; Điều 100, khoản 2 Điều 101 Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/05/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng chống ma túy; Điều 7, Điều

8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC –TANDTC ngày 01/3/2025 của **Bộ C1** – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào **trường G**, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với **Trương Văn D** với thời hạn 24 tháng.

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ việc, lời trình bày và ý kiến của những người tham dự phiên họp;

XÉT THẤY

[1]. Trình tự thủ tục tố tụng:

Về hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với **Trương Văn D** đã đảm bảo đúng đối tượng, đảm bảo thời hiệu, đúng trình tự thủ tục, hồ sơ đầy đủ tài liệu, chứng cứ quy định tại Điều 96, điểm d khoản 2 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2025) và Điều 100, khoản 2 Điều 101 Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/05/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng chống ma túy.

[2]. Nội dung: **Trương Văn D** là người trên 18 tuổi, đủ khả năng nhận thức và điều kiện hành vi của mình, là đối tượng đang trong diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương theo Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của **UBND xã I**, tỉnh Quảng Ngãi, đã bỏ đi lang thang không nơi ở cố định, biết việc sử dụng trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng để thỏa mãn sự nghiện ngập của bản thân mà **D** vẫn cố tình sử dụng ma túy.

Bản thân **D** sử dụng ma túy tổng hợp từ năm 2019 và lệ thuộc vào ma túy, sử dụng ma túy 1 tuần/1 lần, ngày gần nhất **D** sử dụng ma túy 18/4/2026. Lời khai của **D** phù hợp với kết quả xét nghiệm mẫu nước tiểu của **Công an phường L** và kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở cai nghiện ma túy số 01, thành phố Hà Nội xác định **Trương Văn D** nghiện ma túy Methamphetamine.

Trương Văn D là người nghiện ma túy đã đủ 18 tuổi, không đăng ký đi cai nghiện tự nguyện và không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế thuộc diện quản lý người sau cai nghiện ở địa phương.

Xét đề nghị của **Công an phường L**, thành phố Hà Nội và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Nội về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với **Trương Văn D** có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lý do trên,

Căn cứ Điều 94, Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2025); Điều 29, 31, Điều 35 Luật phòng chống ma túy năm 2025; Điều 100, khoản 2 Điều 101 Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/05/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng chống ma túy; Điều

11, Điều 12 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC –TANDTC ngày 01/3/2025 của **Bộ C1** – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Tòa án nhân dân tối cao.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính “*Đưa đi cai nghiện bắt buộc*” đối với anh **Trương Văn D.**

2. Thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi tư) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy số 1 - thành phố Hà Nội (ngày 26/4/2026).

3. Anh **Trương Văn D** có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định.

Công an phường L, thành phố Hà Nội có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Nội có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. **Công an phường L**, thành phố Hà Nội có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Công an phường Lĩnh Nam, Tp Hà Nội;
- Viện kiểm sát khu vực 3- Hà Nội;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 - HN
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thắm